

Số: /QĐ-UBND

Gia Lộc, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng điểm trường mầm non
thôn Quỳnh Huê, xã Thống Nhất, huyện Gia Lộc, tỷ lệ 1/500

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều
của 37 Luật liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy
định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng và các quy định hiện hành
khác có liên quan;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện tại Tờ trình số
05/TTr-KTHT ngày 20/01/2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng điểm trường mầm non thôn
Quỳnh Huê, xã Thống Nhất, huyện Gia Lộc, tỷ lệ 1/500 (Hồ sơ do Công ty TNHH
đầu tư xây dựng và dịch vụ Bình Minh lập và Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Gia
Lộc thẩm định trình phê duyệt) với những nội dung chủ yếu sau:

I. Hồ sơ:

- Tên gọi: Quy hoạch chi tiết xây dựng điểm trường mầm non thôn Quỳnh Huê, xã Thống Nhất, huyện Gia Lộc, tỷ lệ 1/500
- Chủ đầu tư: UBND xã Thống Nhất.
- Đơn vị tư vấn lập QH: Công ty TNHH đầu tư xây dựng và dịch vụ Bình Minh.
- Hồ sơ gồm: Hồ sơ Quy hoạch, thuyết minh tổng hợp và các văn bản kèm theo.

II. Nội dung Quy hoạch

1. Vị trí, phạm vi ranh giới, quy mô quy hoạch:

Khu vực quy hoạch thuộc thôn Quỳnh Huê, xã Thống Nhất. Ranh giới các
phía tiếp giáp như sau:

- + Phía Tây Bắc giáp đất dân cư hiện trạng và đường bê tông.
- + Phía Tây Nam giáp đường nhựa.

+ Phía Đông Nam giáp đường bê tông;

+ Phía Đông Bắc giáp đường bê tông.

Tổng diện tích đất nghiên cứu quy hoạch: 6.426,7 m². Trong đó:

- Diện tích đất quy hoạch trường mầm non: 5.458 m².

- Diện tích đất quy hoạch giao thông: 968,7 m².

2. Mục tiêu quy hoạch, tính chất khu vực lập quy hoạch:

- Mục tiêu quy hoạch: Xây dựng điểm trường với các hạng mục cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ nhu cầu dạy và học của con em nhân dân địa phương.

- Tính chất: Trường mầm non.

3. Quy hoạch kiến trúc cảnh quan, cơ cấu sử dụng đất:

a) Quy hoạch kiến trúc cảnh quan:

Quy hoạch các công trình 02 nhà lớp học 02 tầng 06 phòng, 01 khối nhà hành chính 02 tầng và các công trình phụ trợ: nhà xe giáo viên, nhà bảo vệ, bể nước sạch và bể ngầm PCCC, cống để phục vụ quá trình sinh hoạt và học tập cho các em học sinh. Khu vực sân chơi ngoài trời được bố trí trung tâm các công trình tạo cảnh quan không gian thoáng mát cho trường học. Khu vực cây xanh, sân cỏ quy hoạch xung quanh các công trình và tường bao ranh giới.

b) Quy hoạch cơ cấu sử dụng đất

STT	Loại đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
I	Đất quy hoạch trường mầm non	5.458	100
1	Đất xây dựng công trình	1.529,04	28,01
2	Đất cây xanh, mặt nước	2.191,43	40,15
3	Đất sân chơi, bãi tập, giao thông nội bộ	1.737,53	31,83
II	Đất quy hoạch hành lang giao thông	968,7	
III	Tổng diện tích quy hoạch	6.426,7	

3. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

a) Quy hoạch giao thông: Tuân thủ và tôn trọng hệ thống giao thông hiện có trong khu vực đã được quy hoạch và phê duyệt. Sân lát gạch, kết hợp sân cỏ tạo cảnh quan.

b) Quy hoạch cấp điện: Nguồn điện cấp cho công trình lấy từ nguồn điện hạ thế đi qua địa phương. Đường dây chiếu sáng và hạ áp sử dụng cáp ngầm.

c) Quy hoạch hệ thống cấp nước: Sử dụng nước sạch từ nguồn cấp nước sạch chung của khu vực đi qua. Sử dụng đường ống HDPE D110 cấp nước chính cho trường đồng thời là đường ống phục vụ PCCC và 01 trụ cứu hỏa, các ống tuyến nhánh HDPE D63 cấp phân phối đến từng hạng mục công trình.

d) Quy hoạch hệ thống thoát nước.

- Thoát nước mặt: Nước mưa được thu gom bằng hệ thống cống D400 mạng lưới

thoát nước chung của khu vực.

- Thoát nước thải: Nước thải sinh hoạt thu gom vào hệ thống bể phốt. Sau khi được xử lý đầu nối với hệ thống cống thoát nước mặt D400 thoát ra chung của khu vực.

e) San nền: San nền theo cốt phù hợp với cao độ nền hiện trạng +3,15m, sử dụng cát đen đầm chặt K=0,95.

4. Dự toán kinh phí khảo sát đo đạc, lập quy hoạch:

- Dự toán chi phí khảo sát đo đạc: 16.177.000 đồng.
- Dự toán kinh phí lập quy hoạch: 24.460.000 đồng. Trong đó:
 - + Chi phí lập đồ án quy hoạch: 9.562.000 đồng.
 - + Chi phí lập nhiệm vụ: 1.348.000 đồng.
 - + Thuế VAT: 1.091.000 đồng.
 - + Chi phí thẩm định Nhiệm vụ quy hoạch: 269.000 đồng.
 - + Chi phí thẩm định quy hoạch: 1.176.000 đồng.
 - + Chi phí quản lý nghiệp vụ lập quy hoạch: 1.014.000 đồng.
 - + Chi phí tổ chức lấy ý kiến quy hoạch: 5.000.000 đồng.
 - + Chi phí công bố quy hoạch: 5.000.000 đồng.
- * Tổng kinh phí khảo sát địa hình, lập quy hoạch:
16.177.000 đồng + 24.460.000 đồng = 40.637.000 đồng.

(Bốn mươi triệu, sáu trăm ba mươi bảy nghìn đồng)

Việc thanh quyết toán giá trị khảo sát đo đạc, lập quy hoạch, tổ chức lấy ý kiến, công bố quy hoạch trên phải thực hiện theo đúng các quy định hiện hành.

5. Hạng mục các công trình dự kiến đầu tư:

- San lấp, tường bao.
- Hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống giao thông nội bộ, hệ thống cấp nước, thoát nước, cấp điện.

Điều 2. Giao UBND xã Thống Nhất tổ chức công bố quy hoạch được duyệt đảm bảo đúng thời gian theo quy định; Thực hiện việc cắm mốc, quản lý quy hoạch theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND - UBND huyện; Trưởng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch; Chủ tịch UBND xã Thống Nhất; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Tuấn